

BM06/QT10
Lần ban hành: 01

DANH MỤC KIỂM TRA

INSPECTION CHECKLIST

Tiêu chuẩn nghiệm thu TCVN 5593 : 1991
(Các chi tiết khác, xin tham khảo Tiêu chuẩn tương ứng)

Hạng mục/Item: **CÔNG TÁC XÂY**

/ BRICKWORK

Công trường/Project:

Khu vực/Area:

STT No	HẠNG MỤC Item	MÃ SỐ Code	SAI SỐ Tolerance	VỊ TRÍ 1/ Location 1			VỊ TRÍ 2/ Location 2			VỊ TRÍ 3/ Location 3			VỊ TRÍ 4/ Location 4			GHI CHÚ
				K.quả	Ngày	Ký	K.quả	Ngày	Ký	K.quả	Ngày	Ký	K.quả	Ngày	Ký	
1	Chiều dày xây móng	5.3.1	+/- 15 mm													
2	Chiều dày xây tường	5.3.1	+15mm/-10m													
3	Chiều dày xây cột	5.3.1	+/- 15 mm													
4	Cao trình đỉnh khối xây và các tầng:		+/- 3mm													
	- Móng	5.3.1	- 15 mm													
	- Tường	5.3.1	- 15 mm													
	- Cột	5.3.1	- 15 mm													
5	Chiều rộng mảng tường cạnh cửa	5.3.1	- 20 mm													
6	Chiều rộng các ô cửa	5.3.1	+ 20 mm													
7	Độ lệch trục các ô cửa cạnh nhau	5.3.1														
8	Độ lệch trục của kết cấu:		+/- 5 mm													
	- Móng	5.3.1	+/- 10 mm													
	- Tường	5.3.1	+/- 10 mm													
	- Cột	5.3.1	+/- 10 mm													
9	Mặt phẳng và góc của khối xây so với phương đứng:	5.3.2														
	- Trong phạm vi 1 tầng:															
	- Tường		+/- 10 mm													
	- Cột		+/- 10 mm													
	- Trên tòa nhà															

	- Móng		+/- 10 mm													
	- Tường		+/- 30 mm													
	- Cột		+/- 30 mm													
10	Sai số các hàng xây gạch theo phương ngang của khối xây trên đoạn dài 10m:	5.3.3														
	- Móng		+/- 20 mm													
	- Tường		+/- 20 mm													
11	Độ gồ ghề trên bề mặt phẳng đứng của khối xây (kiểm tra bằng thước dài 2m):	5.3.4														
	- Trên mặt tường sẽ trát vữa		+/- 10 mm													
	- Trên mặt cột sẽ trát vữa		+/- 5 mm													
	- Trên mặt tường không trát vữa		+/- 5 mm													
	- Trên mặt cột không trát vữa		+/- 5 mm													

Ghi chú:

- Kiểm tra lần 1:

Đạt:

X

Vị trí 1:

Không đạt:

O

Vị trí 2:

- Kiểm tra lần 2:

Đạt:

⊗

Vị trí 3:

Vị trí 4:

CHT CT/ Site Manager